TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2024/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 19 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2024/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 3 năm 2024, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị H, sinh năm 1984;

Đăng ký HKTT: Thôn D, xã M, huyện P, tỉnh H;

Nơi ở hiện nay: Thôn Đ, thị trấn L, huyện K, tỉnh H.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Thôn D, xã M, huyện P, tỉnh H;

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu Hoàng Nguyệt M, sinh ngày 29/6/2007;

+ Cháu Hoàng Cáp Hải A, sinh ngày 16/7/2010;

Cùng địa chỉ: Thôn D, xã M, huyện P, tỉnh H.

Người đại diện hợp pháp của cháu M, cháu Hải A: Anh Hoàng Văn D và chị Đoàn Thị H là bố mẹ đẻ của các cháu.

Căn cứ vào các điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về mức án phí, lệ phí;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/4/2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/4/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đoàn Thị H và anh Hoàng Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị H và anh Hoàng Văn D thoả thuận

nhất trí thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Chị Đoàn Thị H và anh Hoàng Văn D xác nhận vợ chồng có 02 con chung là các cháu Hoàng Nguyệt M, sinh ngày 29/6/2007, cháu Hoàng Cáp Hải A, sinh ngày 16/7/2010. Ly hôn, chị H và anh D thoả thuận thống nhất giao cháu M cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Hải A cho anh D tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu M và cháu Hải A đủ 18 tuổi. Chị H và anh D thoả thuận, mỗi người nuôi một cháu nên không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Sau khi ly hôn, chị Đoàn Thị H và anh Hoàng Văn D được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung không ai được cản trở.

* Về tài sản chung, nợ chung, công sức, ruộng canh tác: Chị Đoàn Thị H và anh Hoàng Văn D xác định anh, chị không có tài sản chung, không có nợ chung, không có công sức đóng góp đối với hai bên gia đình, không có ruộng canh tác chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

* Về án phí: Chị Đoàn Thị H và anh Hoàng Văn D thỏa thuận thống nhất chị H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/23/0000663 ngày 13/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Hưng Yên, chị H đã nộp đủ án phí. Hoàn trả chị Đoàn Thị H 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã M, GCNKH số 14/2002;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Mạnh Quyền